

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2017/HSST
Ngày: 06/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Hịa, ông Lò Văn Ôn

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên toà:* Bà Thiều Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2017/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn U** Tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1988 tại Điện Biên;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản NC1, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Thái;

Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Lò Văn P (đã chết) và con bà: Lò Thị Đ;

Vợ: Lò Thị M; Con: có 02 con, lớn 10 tuổi và nhỏ 6 tuổi;

Bị tạm giữ từ ngày 01/6/2017 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt*).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lò Văn U bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 31/5/2017, Lò Văn U một mình đi bộ từ nhà ở Bản NC1, xã N, huyện Đ đến khu vực bản Lọng Luông 2, xã M, huyện Đ với mục đích mua ma túy để bán thân sử dụng. Tại đường bản L, xã M, huyện Đ, U gặp một người phụ nữ dân tộc H'Mông khoảng 40 tuổi, không biết họ tên và địa chỉ, U đã chủ động hỏi mua của người này được một gói Heroin gói bên ngoài bằng nilon màu xanh với giá 350.000 đồng; mua xong, U cầm gói Heroin trong lòng bàn tay

phải rồi đi về nhà. Tại nhà mình, U đã lấy một ít trong gói Heroin vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào mạch máu; số còn lại U gói lại như cũ và bọc thêm bên ngoài một lớp nylon màu trắng và giấu dưới đệm giường ngủ của gia đình. Đến 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2017, thấy không có ai ở nhà, U lấy gói Heroin ra đang định sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ và Công an xã Nà Tấu phát hiện, bắt quả tang; thu giữ tại đầu giường ngủ của U 01 gói Heroin có trọng lượng 0,93 gam được gói ngoài bằng túi nylon màu trắng, tiếp đến là lớp nylon màu xanh do U ném lên giường khi bị bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 137/QĐ-VKS-HS ngày 10/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Lò Văn U về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7, Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung tại Luật số 12/2017/QH14 của Quốc hội khóa 14): Xử phạt bị cáo Lò Văn U từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,81 gam Heroin là vật chứng còn lại sau khi giám định.

- Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên căn cứ vào Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn U khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng đã truy tố và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát; tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2017 tại nhà ở của mình thuộc Bản NC1, xã N, huyện Đ, Lò Văn U có hành vi cất giấu trái phép 0,93 gam Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân. Heroin nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn U khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2017; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định; Kết luận giám định số 491/GĐ-PC54 ngày 20/6/2017 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma túy của Nhà nước. Lò Văn U nhận thức được việc đi mua ma túy về cất giấu để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện, vì vậy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; mục đích tàng trữ ma túy để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân.

Lò Văn U là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn U về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, căn cứ vào Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung tại Luật số 12/2017/QH14) và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng những quy định có lợi cho người phạm tội, thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lò Văn U được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên được áp dụng.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lò Văn U học hết lớp 12/12 thông thì ở nhà và xây dựng gia đình; do thiếu ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức nên nghiện ma túy từ năm 2013; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; bố đẻ của bị cáo có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy Lò Văn U phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, gia đình thuộc hộ nghèo, kinh tế khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lò Văn U khai mua ma túy của một người phụ nữ dân tộc H'Mông khoảng 40 tuổi nhưng không biết họ tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được người này nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

Vật chứng thu giữ của bị cáo là 0,93 gam Heroin, đã trích mẫu gửi giám định 0,12 gam Heroin, còn lại 0,81 gam Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2017 (có sổ hộ nghèo) và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên căn cứ vào Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn U phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; Khoản 3 Điều 7 và Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung tại Luật số 12/2017/QH14 của Quốc hội khóa 14).

Xử phạt bị cáo Lò Văn U **02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (01/6/2017).

3. Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,81 gam Heroin (*theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2017 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ*).

4. Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn U.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/9/2017).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Bị cáo;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Đội HSNV Công an huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Hoàng Thị Hòa

